

Bản án số: **13/2023/HS-ST**
Ngày: 26/5/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGÀ S, TỈNH TH HÓA**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Chuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Thắm

Bà Mai Thị Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga - Thư ký Tòa án

Tòa án nhân dân huyện Ngà S, tỉnh Th Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngà S, tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ông Mai Văn Chinh – Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngà S, tỉnh Th Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2023/TLST-HS ngày 2A tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

*Họ và tên: Dương Văn H ; Giới tính: Nam; sinh ngày 09 tháng 3 năm 2004 tại: tỉnh Th Hóa; Nơi thường trú và nơi ở hiện nay: Thôn A, xã Ng Th, Huyện Ng S, tỉnh Th Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn H và bà Mai Thị Ng; Chưa có vợ con; Tiền án: không; Tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 13/01/2023 đến ngày 23/02/2023. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người có Qu L, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Đào Duy Kh. Sinh năm 2005 (Có mặt)

Địa chỉ: Tiểu khu B L, thị trấn Ng S, Huyện Ng S, Th Hóa.

- Anh Dương Đình Đ. Sinh năm 2007 (Có mặt)

Địa chỉ: Tiểu khu Tr B, thị trấn Ng S, Huyện Ng S, Th Hóa.

-Anh Mai Thế Qu. Sinh năm 2004 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 2, xã Ng Th, Huyện Ng S, tỉnh Th Hóa.

*** Người làm chứng:**

- Anh Dương Văn Tr. Sinh năm 1990 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn A, xã Ng Th, Huyện Ng S, tỉnh Th Hóa.

- Chị Nguyễn Thị H. Sinh năm 1987 (Có mặt)

Địa chỉ: Tiểu khu Y H, thị trấn Ng S, Huyện Ng S, Th Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 4/2022, Dương Văn H biết Đào Văn Cương, sinh năm 2000, trú tại thôn A, xã Ng Th, Huyện Ng S (người cùng thôn) đang làm tại Campuchia nên đã chủ động nhắn tin qua Facebook với Cương hỏi thăm về công việc của Cương (vì H cũng muốn có ý định sang Campuchia lao động). Sau khi hỏi thăm việc làm và cách thức sang Campuchia, Cương đã cho H số điện thoại người tên Minh (Cương không rõ danh tính và địa chỉ của Minh) – là người đã đưa Cương sang Campuchia trước đó để H tự liên hệ và tìm hiểu.

Sau khi có số điện thoại của Minh, H chủ động kết bạn zalo với mình để liên hệ thì được Minh trao đổi để H xuất cảnh bằng hộ chiếu du lịch được làm tại thành phố Hồ Chí Minh, thời hạn 01 tháng sang Campuchia sau ở lại lao động (hiện nay, H không nhớ được số điện thoại và tài khoản zalo của Minh vì thời gian đó, H sử dụng sim rác). Khoảng ngày 16/5/2022, sau khi làm hộ chiếu và thị thực có thời hạn 01 tháng thì H được Minh sắp xếp sang Campuchia lao động qua cửa khẩu quốc tế Mộc Bài –Tây Ninh. Khi sang đến Campuchia, H làm việc cho công ty liên quan đến Game, sòng bạc, casino ở gần cửa khẩu Mộc Bài (H không nhớ địa chỉ cụ thể). Quá trình làm việc tại đây, ông chủ công ty nói tiếng Tr Quốc (H không biết tên, tuổi, địa chỉ người này) nói với H (được một người phụ nữ tên là Nhã trong công ty phiên dịch) với nội dung: Nếu tìm được người Việt Nam sang làm việc thì công ty sẽ trả H hồng là 200USD/người, toàn bộ chi phí đi lại công ty sẽ lo hết. Tuy nhiên, H phải tự trả hết số tiền này, khi nào đưa được người sang Campuchia thì công ty sẽ Th toán sau.

Do muốn có thêm tiền từ việc đưa người sang campuchia lao động, H đã sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook có tên “Duong Van H” và ứng dụng Messenger trên điện thoại của mình để nhắn tin, gọi điện cho Mai Thế Qu-sinh năm 2004 trú tại thôn 2, xã Ng Th, Huyện Ng S (tài khoản facebook của Qu là “Qu Mai”) và Đào Duy Kh- sinh năm 2005, trú tại thị trấn Ng S, Huyện Ng S (tài khoản facebook của Kh là “Duy Khanh – Bảy bipu) để rủ Kh và Qu sang Campuchia lao động. Quá trình rủ rê, H trao đổi với Kh và Qu rằng nếu sang bên Campuchia lao động, thì công việc chủ yếu là làm việc trên máy tính cho các công ty game, sòng

bạc, casino, lương tháng khoảng 20 triệu đồng (VNĐ) chưa kể tiền thưởng, công ty lo toàn bộ chi phí ăn ở, khi đi không phải làm thủ tục, giấy tờ gì mà là đi chui (vượt biên); mọi chi phí sang Campuchia, H sẽ đứng ra lo hết.

Thấy vậy, Kh và Qu đã đồng ý sang Campuchia lao động. Quá trình H nói cHuyện trao đổi với Kh thì Dương Đình Đ-sinh năm 200A trú tại thị trấn Ng S, Huyện Ng S nghe được nên cũng muốn đi cùng. Lúc này Kh có nói với H về việc này và H đã đồng ý đưa cả 03 (Qu, Kh, Đ) sang Campuchia lao động.

Sau khi tư vấn để Kh, Qu, Đ biết nội dung và cách thức sang Campuchia, H đã báo lại cho Công ty biết. Lúc này, Nhã (người phiên dịch của ông chủ công ty) nói với H là cứ đưa người vào đến sân bay Tân S Nhất – TP. Hồ Chí Minh thì Nhã sẽ cho người đón sang Campuchia. Tiếp đó, H đã yêu cầu Kh, Qu, Đ chụp ảnh Căn cước công dân gửi cho H để đặt vé máy bay; Đồng thời gọi điện thoại cho Dương Văn Tr-sinh năm 1990 trú tại thôn A, xã Ng Th, Huyện Ng S (là chú ruột của H) để nhờ đặt giúp 03 vé máy bay cho Kh, Qu, Đ từ Th Hóa vào TP. Hồ Chí Minh thì được Tr đồng ý.

Đến ngày 23/6/2022 thì có lịch bay, H tiếp tục nhờ Tr chở Kh, Qu, Đ lên sân bay Thọ Xuân để bay vào TP. Hồ Chí Minh. Khi đến TP. Hồ Chí Minh, Nhã đã cho người đón Kh, Hên, Đ tại sân bay và nghỉ lại 01 đêm tại TP. Hồ Chí Minh. Sáng ngày 24/6/2022, người của Nhã tiếp tục đưa Kh, Qu, Đ đến khu vực gần cửa khẩu Mộc Bài-Tây Ninh và nghỉ chờ tại đây, đợi đến tối sẽ có người dẫn vượt biên qua Campuchia. Đến khoảng 22h cùng ngày, người của Nhã tiếp tục đưa Kh, Qu, Đ vượt biên sang Campuchia bằng đường bộ. Khi sang đến Campuchia, Kh, Qu, Đ được môi giới đưa sang làm việc tại một Công ty khác không phải công ty của H đang làm; theo đó, H đã gọi điện cho Kh, Qu, Đ để hỏi có muốn sang công ty của H làm không thì cả ba nói không sang nên H không nhận được tiền H hồng từ Công ty và chi phí đi từ Th Hóa vào TP Hồ Chí Minh như thỏa thuận ban đầu.

Tại Campuchia, Kh, Qu, Đ làm việc ở công ty game online, chạy quảng cáo. Quá trình làm việc do bị áp chỉ tiêu không hoàn thành được, đồng thời có dấu hiệu lừa đảo nên Kh, Qu, Đ muốn nghỉ việc trở về Việt Nam thì công ty không đồng ý, đồng thời yêu cầu đóng tiền đền bù hợp đồng và trả chi phí đưa cả ba sang Campuchia. Lúc này, Kh, Đ đã liên lạc về cho gia đình để gửi tiền sang nộp cho công ty, bên cạnh đó, Kh đã chủ động xin số tài khoản ngân hàng của chủ cửa hàng gần công ty để gia đình Kh, Đ cHển tiền sang. Ngày 05/A/2022, gia đình Kh, Đ đã nhờ chị Nguyễn Thị H - sinh ngày 08/5/198A, trú tại thị trấn Ng S, Huyện Ng S sử dụng số tài khoản 3505.215.018.A43-mở tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam để cHển tiền vào hai số tài khoản:03510009A8505-chủ tài khoản Trần Hữu Thế số tiền là 146.000.000đ và tài khoản 291998201AA-chủ tài

khoản Nguyễn Đình THên được mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội số tiền 12.000.000đ với nội dung “cHển khoản tiền phí xuất nhập cảnh hai người”.

Nhận được tiền từ gia đình, Kh và Đ đã đem số tiền này đi đổi sang USD (đô la mỹ) để nộp cho công ty. Sau khi nộp đủ tiền cho công ty, Kh và Đ được người của công ty sắp xếp đưa về Việt Nam qua cửa khẩu Mộc Bài –Tây Ninh. Tại đây, Kh và Đ bị Đoàn biên phòng Cửa khẩu quốc tế Mộc Bài-Tây Ninh xử phạt hành chính về hành vi “Qua biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh theo quy định của pháp luật”.

Riêng đối với Mai Thế Qu và Dương Văn H vẫn ở lại Campuchia lao động. Đến ngày 2A/9/2022, chính Qu bên phía Campuchia quản lý chặt chẽ về hoạt động nhập cư bất hợp pháp nên Qu đã được công ty cho tự do trở về Việt Nam. Sau đó, Qu đã vượt biên về Việt Nam qua đường tiểu ngạch. Còn H tiếp tục ở lại và sẽ về Việt Nam sau. Đến khoảng tháng 10/2022, do chính Qu Campuchia kiểm tra chặt chẽ các công ty sử dụng lao động cư trú bất hợp pháp nên bị cáo vượt biên về Việt Nam qua đường tiểu ngạch.

- Về lịch sử xuất nhập cảnh của các đối tượng: Cơ quan an ninh điều tra đã tiến hành thu được các tài liệu liên quan đến việc xuất, nhập cảnh của các đối tượng. Kết quả xác định như sau:

+ Đối với bị cáo Dương Văn H đã sử dụng hộ chiếu K0326405, cấp ngày 09/5/2022 (thị thực có thời hạn 01 tháng) làm thủ tục xuất cảnh sang Campuchia qua cửa khẩu quốc tế Mộc Bài –Tây Ninh vào ngày 16/5/2022. Không thấy thông tin trực xuất, xử lý vi phạm hành chính và nhập cảnh về Việt Nam (do H về nước vượt biên giới từ Campuchia về qua đường tiểu ngạch).

+ Đối với Đào Duy Kh và Dương Đình Đ không có thông tin về xuất cảnh (đi sang Campuchia bằng cách vượt biên). Tuy nhiên, ngày 05/A/2022, Kh và Đ bị Đoàn biên phòng Cửa khẩu quốc tế Mộc Bài-Tây Ninh xử phạt hành chính về hành vi “Qua biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh theo quy định của pháp luật”.

+ Đối với Đào Văn Cương được cục quản lý xuất nhập cảnh – Bộ công an cấp hộ chiếu K03A0131, nhưng không có thông tin về xuất nhập cảnh, không thấy thông tin trực xuất, xử lý vi phạm hành chính.

+ Đối với Mai Thế Qu không có thông tin về xuất nhập cảnh; không thấy thông tin trực xuất, xử lý vi phạm hành chính (do về Việt Nam qua đường tiểu ngạch).

- Vật chứng của vụ án: 01 (một) điện thoại nhãn Iphone, màu vàng, số máy MTAJ2LL/A, số seri DNPX8M1LKPFR, đã qua sử dụng có số IMEI 1: 356166098242695, số IMEI 2: 356166098540130, bên trong điện thoại không lắp

sim do Dương Văn H tự nguyện giao nộp, đang được lưu giữ, bảo quản tại chi cục thi hành án dân sự Huyện Ng S, tỉnh Th Hóa.

Đối với Dương Văn Tr là người giúp Dương Văn H mua vé máy bay, đưa Kh, Qu, Đ từ Huyện Ng S lên sân bay Thọ Xuân - Th Hóa để đi TP Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, Tr không biết việc H tổ chức cho Kh, Qu, Đ trốn sang Campuchia và không ai nói cho Tr biết việc này. Do vậy, không có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Tr.

Đối với đối tượng tên Nhã (người phiên dịch cho giám đốc công ty) là người hướng dẫn, sắp xếp người đưa đón, dẫn dắt Kh, Qu, Đ trốn sang Campuchia. Quá trình điều tra, bị cáo H không cung cấp được thông tin, địa chỉ cụ thể. Do đó, Cơ quan điều tra không có cơ sở triệu tập, đấu tranh, làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Đào Văn Cương là người nói cHuyện, trao đổi những nội dung mà H hỏi về công việc và cách thức sang Campuchia lao động, sau đó cho số điện thoại người tên Minh để bị cáo liên lạc nhờ Minh làm thủ tục xuất cảnh sang Campuchia. Đào Văn Cương không tổ chức và không biết việc Minh giúp H đi như thế nào. Do đó, không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Cương.

Liên quan đến số tài khoản ngân hàng nhận tiền của gia đình Kh, Đ để được công ty tại Campuchia cho Kh và Đ về Việt Nam xác định: Số tài khoản 03510009A8505, chủ tài khoản là Trần Hữu Thế, sinh năm 1994, trú tại xã Diên L, Diên Châu, Nghệ An, số tài khoản 291998201AA, chủ tài khoản là Nguyễn Đình THên, sinh năm 19A6, trú tại thị trấn Hương Khê, Huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh. Tuy nhiên, THên không sử dụng mà cho con gái tên Nguyễn Thị Hoài Thương, sinh năm 2005, trú tại thị trấn Hương Khê, Huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh sử dụng. Qua xác minh, hiện nay anh Thế và chị Thương không có mặt tại địa phương, hiện đang lao động, sinh sống ở Campuchia và đang sử dụng các tài khoản ngân hàng số: 03510009A8505; 291998201AA. Trong khoảng thời gian đầu năm 2022 đến nay, có rất nhiều người nhờ Thế và Thương sử dụng 02 tài khoản nêu trên để cHên tiền đi và đến. Nếu ai có nhu cầu đổi tiền thì Thế và Thương sẽ đổi giúp nên Thế và Thương không nhớ được tên, hình ảnh của những người nhờ cHên, nhận, đổi tiền và mục đích của họ. Do vậy, không có cơ sở đấu tranh đối với Thế và Thương để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 39/CT-VKS-P1 ngày 24/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Th Hóa đã truy tố Dương Văn H về tội: “Tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài trái phép” theo quy định tại khoản 1 Điều 349 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Ng S giữ nguyên quan điểm kết tội đối với bị cáo theo tội danh, điều khoản đã nêu trong cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Th Hóa, không thay đổi, bổ sung gì thêm đối với nội dung vụ án. Sau khi phân tích, đánh giá toàn diện vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử

(HĐXX): Tuyên bố bị cáo Dương Văn H phạm tội “Tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài trái phép”

Áp dụng: Khoản 1 Điều 349; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Khoản 1 và khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Dương Văn H từ mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, chưa được hưởng L gì từ hành vi phạm tội, do đó không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Những người có Qu L và nghĩa vụ liên quan gồm anh Dương Đình Đ, anh Đào Duy Kh và anh Mai Thế Qu không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì, nên miễn xét.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 4A BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01(một) điện thoại di động của bị cáo là công cụ, phương tiện phạm tội.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Dương Văn H thừa nhận và khai báo toàn bộ hành vi tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài trái phép của mình trong vụ án đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả; không có ý kiến gì đối với các văn bản tố tụng hình sự, cũng như lời khai của bị hại trong vụ án. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, chỉ đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Anh ninh điều tra Công an tỉnh Th Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Th Hóa, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Ng S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Qu, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét hành vi: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận:

Do muốn kiếm tiền bằng việc đưa người sang nước ngoài lao động, nên Dương Văn H đã rủ rê anh Mai Thế Qu, sinh năm 2004 trú tại thôn 2, xã Ng Th, Huyện Ng S, anh Đào Duy Kh, sinh năm 2005 và anh Dương Đình Đ, sinh năm 200A, đều trú tại thị trấn Ng S, Huyện Ng S sang Campuchia lao động, làm việc trên máy tính cho các công ty game, sòng bạc, casino, lương tháng khoảng 20 triệu đồng, được các anh Qu, anh Kh và anh Đ đồng ý.

Ngày 24/6/2022 Dương Văn H sắp xếp cho Đào Duy Kh, Mai Thế Qu và Dương Đình Đ vượt biên giới trái phép từ Việt Nam sang Campuchia để lao động bất hợp pháp.

Như vậy, Cáo trạng số 39/CT- VKS-P1, ngày 24/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Th Hóa truy tố bị cáo Dương Văn H về tội: “Tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài trái phép” theo quy định tại khoản 1 Điều 349 Bộ luật hình sự, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất mức độ của vụ án: Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến Quản lý hành chính nhà nước trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh, xâm phạm đến quan hệ đối ngoại của hai nhà nước Việt Nam và Campuchia, làm ảnh hưởng đến Quản lý người lao động do không được hai nhà nước bảo hộ. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra, làm bài học giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung

[4]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo:

Trước khi phạm tội bị cáo là người lương thiện chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Trong quá trình sinh sống tại địa phương từ trước đến nay bị cáo cùng gia đình đã chấp hành tốt các chủ trương đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, các quy tắc, quy ước của làng xã, tích cực tham gia đóng góp các loại quỹ mỗi khi địa phương phát động, như quỹ Khuyến học, quỹ vì người nghèo, được chính Qu địa phương xã Ng Th, Huyện Ng S xác nhận và đề nghị xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương; bị cáo có ông nội là Dương Văn Phụng đã từng tham gia dân công hỏa tuyến, được Bộ tư lệnh Quân khu 4 cấp giấy chứng nhận. Đây là các tình tiết giảm nhẹ khác để xem xét áp dụng theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, lý lịch rõ ràng, sau khi phạm tội đã thật sự ăn năn, hối cải. Do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời

sống xã hội, mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương là phù hợp, thể hiện sự KHn hồng của pháp luật đối với người phạm tội, để bị cáo tu dưỡng rèn luyện bản thân, trở thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội sau này.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người lao động tự do, không có thu nhập ổn định, mặt khác bị cáo chưa được hưởng lợi gì từ hành vi phạm tội, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, theo quy định tại khoản 4 Điều 349 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan gồm anh Dương Đình Đ, anh Đào Duy Kh và anh Mai Thế Qu không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì, nên miễn xét.

[A] Về vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, không gắn sim của Dương Văn H là công cụ, phương tiện phạm tội. đang được lưu giữ, bảo quản tại chi cục thi hành án dân sự Huyện Ng S, tỉnh Th

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

***Áp dụng:** Khoản 1 Điều 349; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Khoản 1 và khoản 2 Điều 65; điểm a khoản 1 Điều 4A Bộ luật hình sự

Điểm a khoản 2 Điều 106, Khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333, Điều 33A Bộ luật Tố tụng Hình sự; Khoản 1 Điều 21; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 /UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

***Tuyên bố:** Bị cáo Dương Văn H phạm tội: “Tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài trái phép”

***Xử phạt:** Bị cáo Dương Văn H 24 (hai bốn) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Dương Văn H cho chính quyền địa phương xã Ng Th, Huyện Ng S, tỉnh Th Hóa, quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

**Tr hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.(Năm 2019)*

“ Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

*** Về vật chứng:** Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại nhãn Iphone, màu vàng, số máy MTAJ2LL/A, số seri DNPX8M1LKPFR, đã qua

sử dụng có số IMEI 1: 356166098242695, số IMEI 2: 356166098540130, bên trong điện thoại không lắp sim của Dương Văn H, là công cụ, phương tiện phạm tội.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/4/2023 giữa Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Th Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Ng S).

***Về án phí:** Buộc bị cáo Dương Văn H phải nộp 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

***Về Qu kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Trong thời hạn 15 ngày (đối với người vắng) kể từ ngày nhận được bản án (hoặc) ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật)

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Huyện Ng S;
- VKSND tỉnh Th Hóa;
- Cơ quan CSĐT CA Huyện Ng S;
- Cơ quan ANĐT CA tỉnh Th Hóa;
- Cơ quan THAHS CA Huyện Ng S;
- Chi cục THADS Huyện Ng S;
- **Người có QLNVLQ;**
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Chuyên